**A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Khối ngành | Quy mô sinh viên hiện tại | | | | | | | |
| Tiến sĩ | Thạc sĩ | Đại học | | Cao đẳng sư phạm | | Trung cấp sư phạm | |
| Chính quy | Vừa làm vừa học | Chính quy | Vừa làm vừa học | Chính quy | Vừa làm vừa học |
|  | Tổng số |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Khối ngành I |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Khối ngành II |  |  |  |  | x | x | x | x |
| 3 | Khối ngành III |  |  | 574 |  | x | x | x | x |
| 4 | Khối ngành IV | 10 | 136 |  |  | x | x | x | x |
| 5 | Khối ngành V |  | 29 | 59 |  | x | x | x | x |
| 6 | Khối ngành VI |  |  |  |  | x | x | x | x |
| 7 | Khối ngành VII |  |  |  |  | x | x | x | x |

**E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên đề tài** | **Họ và tên người thực hiện** | **Họ và tên người hướng dẫn** |
| **Trình độ đào tạo: Tiến sĩ** | | | |
| **Trình độ đào tạo: Thạc sĩ** | | | |
| 1 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến chế độ thủy văn tỉnh Lào Cai | Lê Mạnh An | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 2 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến sự biến đổi hạn hán tỉnh Ninh Bình | Phan Trường Duân | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 3 | Vai trò của chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam giai đoạn 2009 - 2012 | Trần Tiến Dũng | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 4 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến lĩnh vực canh tác lúa tỉnh Quảng Ngãi | Võ Ngọc Dũng | GS.TS Trần Thục |
| 5 | Đánh giá mức độ phát thải khí nhà kính liên quan đến chất thải sinh hoạt hữu cơ bằng phân tích dòng và đề xuất giải pháp giảm thiểu khu vực thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm | Lương Thùy Dương | PGS.TS Nguyễn Thị Hà |
| 6 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương của cộng đồng dân cư các xã miền núi huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Văn Dương | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 7 | Đánh giá tổn thương do biến đổi khí hậu đến các huyện ven biển tỉnh Nam Định | Lưu Văn Điển | GS.TS Nguyễn Trọng Hiệu |
| 8 | Nghiên cứu tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu của cộng đồng cư dân ven biển tỉnh Nghệ An | Vũ Hồng Giang | GS.TS Nguyễn Trọng Hiệu |
| 9 | Vai trò của xã hội dân sự trong thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Nguyễn Xuân Hải | TS Bạch Tân Sinh |
| 10 | Biến đổi khí hậu và thay đổi sinh kế của cư dân ven biển Gò Công Đông, Tiền Giang | Trần Quang Hải | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 11 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến hệ thống các công trình hồ chứa tại tỉnh Thái Nguyên | Trần Thị Thanh Hải | TS Bảo Thạnh |
| 12 | Đánh giá tác động của nước biển dâng đến sự biến động sử dụng đất vùng ven biển tỉnh Quảng Nam | Tạ Văn Hạnh | PGS.TS Mai Trọng Thông |
| 13 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương trong nuôi trồng thủy sản ở huyện Kim Sơn tỉnh Ninh Bình | Đỗ Thị Thu Hằng | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 14 | Ứng phó của người dân nhập cư đối với ngập lụt ở Hà Nội trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay | Cao Trung Hiếu | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 15 | Nghiên cứu xây dựng chương trình nâng cao nhận thức về tăng trưởng xanh cho một số doanh nghiệp nhỏ và vừa | Phạm Thị Hồng Hoa | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 16 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp giáo dục biến đổi khí hậu trong các trường Trung cấp chuyên nghiệp | Phạm Thị Kim Hoa | GS.TS Mai Trọng Nhuận |
| 17 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp lồng ghép xác lập mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu cấp cộng đồng trong định hướng sử dụng đất huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình | Trần Thị Hòa | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 18 | Khả năng thích ứng của hệ thống Tuabin gió trong điều kiện bão ở Việt Nam giai đoạn hiện nay | Vũ Duy Hùng | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 19 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An | Nguyễn Công Huynh | TS Võ Thanh Sơn |
| 20 | Đánh giá tác động của thiên tai gây ra bởi biến đổi khí hậu đến sinh kế người dân xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định | Lê Nguyễn Thu Hương | PGS. TS Bùi Quang Thành |
| 21 | Đánh giá thực trạng và đề xuất cấu trúc tổ chức kiểm kê phát thải khí nhà kính phù hợp với bối cảnh Việt Nam | Trần Thị Thu Hương | TS Nguyễn Trung Thắng |
| 22 | Vai trò của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Nguyên trong tuyên truyền về biến đổi khí hậu | Nguyễn Quang Khải | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Liên |
| 23 | Nghiên cứu, đề xuất quy trình lồng ghép các yếu tố biến đổi khí hậu vào đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) của quy hoạch phát triển giao thông đường bộ ở Việt Nam | Phạm Chí Kiên | GS.TS Đặng Thị Kim Chi |
| 24 | Nghiên cứu tiềm năng các nguồn năng lượng tái tạo tại khu Di tích K9, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội | Đỗ Thị Liễu | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 25 | Đánh giá tác động và tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu đối với sản xuất lúa nước tỉnh Nam Định | Nguyễn Thị Thùy Linh | GS.TS Phan Văn Tân |
| 26 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động sản xuất nông nghiệp tại tỉnh Thái Nguyên | Vũ Ngọc Linh | TS Bảo Thạnh |
| 27 | Lượng giá tác động của biến đổi khí hậu đối với nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam: Nghiên cứu trường hợp nuôi ngao tại xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định | Nguyễn Anh Minh | TS Nguyễn Viết Thành |
| 28 | Nghiên cứu tiềm năng áp dụng cơ chế phát triển sạch nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong khai thác than đồng bằng Sông Hồng | Nguyễn Văn Minh | TS Nguyễn Chí Quang |
| 29 | Nghiên cứu đánh giá khả năng hấp thụ cacbon của thảm thực vật khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn, tỉnh Lào Cai | Nguyễn Duy Nam | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 30 | Mối quan hệ giữa nhiệt độ đô thị và quá trình đô thị hóa, nhiệt độ đô thị và lớp phủ thực vật của Hà Nội | Nguyễn Thị Bích Ngọc | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 31 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến sinh kế và khả năng thích ứng của cộng đồng tại huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh | Nguyễn Quang Ninh | TS Võ Thanh Sơn |
| 32 | Đánh giá tác động và tính dẽ bị tổn thương do biến đổi khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình | Lê Hà Phương | GS.TS Phan Văn Tân |
| 33 | Nghiên cứu tác động một số hiện tượng thiên tai khí tượng thủy văn tới sản xuất nông nghiệp và sinh kế của cộng đồng dân cư tại cụm xã phía nam huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Xuân Quỳnh | TS Võ Thanh Sơn |
| 34 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến Vườn Quốc gia Xuân Thủy và đề xuất các định hướng ứng phó | Nguyễn Thị Sinh | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 35 | Nghiên cứu đánh giá mức độ thiệt hại do ngập lụt ở thượng lưu sông Sesan tỉnh Kontum | An Văn Tân | PGS.TS Vũ Văn Tích |
| 36 | NAMA: Từ quan điểm và kinh nghiệm quốc tế đến thực tiễn tại Việt Nam | Lê Thị Mai Thanh | PGS.TS Nguyễn Văn Thắng |
| 37 | Đánh giá mức độ dễ bị tổn thương do ngập lụt của hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật thành phố Đà Nẵng | Trương Văn Thịnh | PGS.TSKH Trần Mạnh Liểu |
| 38 | Ứng dụng ảnh viễn thám đa thời kỳ nghiên cứu biến động lòng sông thượng lưu sông Sesan tỉnh Kontum | Phạm Thu Thủy | TS Phạm Việt Hòa |
| 39 | Đánh giá tác động của khí thải từ các thiết bị bay đến bầu khí quyển và xu hướng phát triển các nhiên liệu sạch thay thế | Nguyễn Thị Trang | TS Phạm Thiện Hân |
| 40 | Vai trò vốn con người trong sinh kế bền vững ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội | Vương Minh Thùy Trang | TS Vũ Kim Chi |
| 41 | Đánh giá phát thải khí nhà kính N2O từ phương tiện giao thông - xe máy | Lê Minh Tuấn | TS Lê Trường Giang |
| 42 | Đánh giá khả năng triển khai cách tiếp cận nông nghiệp thông minh với khí hậu trong kế hoạch phát triển các vùng cà phê chè ở Tây Nguyên | Nguyễn Anh Tuấn | PGS.TS Nguyễn Văn Viết |
| 43 | Xây dựng mô hình truyền thông về biến đổi khí hậu trong các trường Trung học cơ sở tại Hà Nội | Trần Bích Vân | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 44 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu đối với hệ sinh thái rừng ngập mặn Vườn Quốc gia Xuân Thủy, tỉnh Nam Định | Nguyễn Văn Vũ | PGS.TS Nguyễn Chu Hồi |
| 45 | Đánh giá biến đổi độ mặn trên hệ thống thuỷ nông và biến động sử dụng đất trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định | Nguyễn Thị Lan Anh | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 46 | Thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào hệ sinh thái tại huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre | Nguyễn Thị Ngọc Ánh | TS Nguyễn Văn Tài |
| 47 | Đánh giá phát thải khí nhà kính CO2 từ hoạt động giao thông trên địa bàn quận Đống Đa và quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và đề xuất giải pháp kiểm soát | Nguyễn Thị Nguyệt Ánh | TS Hoàng Dương Tùng |
| 48 | Xây dựng chương trình truyền thông về biến đổi khí hậu của Hội nông dân tỉnh Hưng Yên | Quách Thị Cúc | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Liên |
| 49 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và năng lực ứng phó của cộng đồng miền núi xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái | Lương Ngọc Cương | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 50 | Xây dựng chương trình truyền thông về biến đổi khí hậu trong lực lượng công an tại các trại giam thông qua thí điểm tại trại giam Yên Hạ (thuộc xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La) | Bùi Tiến Dũng | TS Phạm Đức Thi |
| 51 | Dự tính mực nước biển dâng do biến đổi khí hậu dựa trên các mô hình hoàn lưu chung cho khu vực biển Việt Nam | Đoàn Thị Thu Hà | TS Nguyễn Xuân Hiển |
| 52 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và đề xuất giải pháp phát triển sinh kế thích ứng tại huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng | Hoàng Thị Ngọc Hà | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 53 | Nghiên cứu giải pháp lồng ghép giáo dục biến đổi khí hậu trong môn Sinh học tại trường THPT Trần Phú - Hoàn Kiếm | Ngô Minh Hà | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 54 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến ngập lụt lưu vực sông Nhật Lệ, tỉnh Quảng Bình | Nguyễn Xuân Hậu | GS.TS Phan Văn Tân |
| 55 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến dòng chảy mặt lưu vực sông Cầu | Nguyễn Xuân Hùng | PGS.TS Nguyễn Viết Lành |
| 56 | Đánh giá phát thải khí nhà kính CO2 từ hoạt động đốt nhiên liệu hóa thạch của tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn 2013 - 2014) | Vũ Thị Huyên | TS Hoàng Dương Tùng |
| 57 | Năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của cộng đồng xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể, Bắc Cạn | Mạc Thị Huyền | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 58 | Nghiên cứu tiềm năng giảm nhẹ phát thải khí nhà kính từ việc phát triển điện gió, chuẩn bị cho các hoạt động NAMA ở Việt Nam | Phạm Nam Hưng | GS.TS Trần Thục |
| 59 | Nghiên cứu hành động giảm nhẹ biến đổi khí hậu trong xử lý nước thải lò giết mổ tập trung khu vực Hà Nội: nghiên cứu điển hình tại lò giết mổ Vạn Phúc | Đào Thị Thu Hương | TS Đinh Thái Hưng |
| 60 | Đánh giá tiềm năng của hệ thống thu gom nước mưa để sử dụng trong sinh hoạt và giảm ngập lụt trong điều kiện biến đổi khí hậu, phường Đồng Tâm, Hà Nội | Trịnh Vân Hương | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 61 | Đánh giá chuyển đổi sinh kế theo hướng tăng trưởng xanh ở xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | Nguyễn Quang Khải | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 62 | Thúc đẩy chi trả dịch vụ môi trường rừng tại tỉnh Lào Cai, góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu | Đỗ Duy Khôi | TS Võ Thanh Sơn |
| 63 | Đánh giá khả năng tiếp cận nguồn nước mặt trong bối cảnh biến đổi khí hậu và đề xuất giải pháp ứng phó cho người dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa | Trần Đăng Khôi | GS.TS Phan Văn Tân |
| 64 | Xây dựng cơ sở dữ liệu địa hình phục vụ ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho khu vực ven biển tỉnh Quảng Trị | Đặng Thị Phương Lan | TS Trần Duy Kiều |
| 65 | Nghiên cứu mức độ và xu thế biến đổi của nhiệt độ ở một số địa điểm ở Tây Nguyên trong khoảng 50 năm qua | Hoàng Thị Lan | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 66 | Đánh giá phát thải khí nhà kính Metan (CH4) từ bãi chôn lấp rác thải hữu cơ: nghiên cứu tại bãi rác Xuân Sơn, Sơn Tây, Hà Nội và đề xuất biện pháp giảm thiểu | Đặng Thị Liên | PGS.TS Nguyễn Thị Hà |
| 67 | Đánh giá mức độ biến đổi khí hậu và bước đầu nghiên cứu ảnh hưởng của nó tới cây cà phê ở Tây Nguyên | Nghiêm Thùy Linh | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 68 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương của nuôi trồng thuỷ sản trong bối cảnh biến đổi khí hậu: nghiên cứu ở Hậu Lộc, Thanh Hoá | Đinh Thị Nguyệt | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 69 | Nghiên cứu đánh giá diễn biến một số chất khí nhà kính (SO2, NOX, CH4) ở khu vực nội thành Hà Nội | Nguyễn Thị Phố | PGS.TS Nguyễn Quang Trung |
| 70 | Nghiên cứu lựa chọn giải pháp loại trừ chất HCFC-22 trong sản xuất thiết bị điều hòa không khí gia dụng cho một cơ sở sản xuất ở Việt Nam | Hoàng Minh Quân | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 71 | Nghiên cứu cải thiện sinh kế của cộng đồng ngư dân ven biển ở Diễn Châu, Nghệ An trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Ngọc Quý | PGS.TS Nguyễn Chu Hồi |
| 72 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp tiết kiệm năng lượng cho hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang | La Thiếu Sơn | GS.TS Nguyễn Trọng Hiệu |
| 73 | Đánh giá phát sinh khí nhà kính (CH4, CO2) của rác thải hữu cơ trên địa bàn quận Cầu Giấy bằng phương pháp phân tích dòng MFA và đề xuất giải pháp giảm thiểu | Lê Viết Thiện | PGS.TS Nguyễn Thị Hà |
| 74 | Nghiên cứu giải pháp giảm phát thải khí nhà kính cho nhà máy nhiệt điện Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh | Trịnh Văn Thuận | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 75 | Xây dựng chương trình truyền thông về biến đổi khí hậu tới các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai | Vũ Thị Thu Thuỷ | PGS.TS Nguyễn Văn Thắng |
| 76 | Phân tích so sánh chi phí lợi ích mở rộng giá thành sản xuất nhiệt điện và phong điện hướng tới giảm thiểu biến đổi khí hậu | Lưu Thị Toán | TS Dư Văn Toán |
| 77 | Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp giảm thiểu rủi ro thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu ở khu vực xã ven biển huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định | Đỗ Quang Trung | PGS.TS Đỗ Minh Đức |
| 78 | Lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu trong quy hoạch tổng thể phát triển ngành thủy sản ở tỉnh Bình Định thông qua đánh giá tính dễ bị tổn thương: trường hợp xã Cát Khánh, tỉnh Bình Định | Nguyễn Thị Tuyết | TS Bạch Tân Sinh |
| 79 | Nghiên cứu lồng ghép biến đổi khí hậu trong chương trình giáo dục môi trường tại trường trung học cơ sở Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội | Nguyễn Linh Vân | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 80 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến cơ sở hạ tầng đô thị du lịch Cửa Lò theo kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng trung bình của Bộ Tài nguyên và Môi trường | Phan Thị An | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 81 | Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất giải pháp ứng phó ngập lụt hạ lưu hồ Đồng Mỏ, tỉnh Vĩnh Phúc do xả lũ trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Văn Ân | TS Nguyễn Ngọc Nam |
| 82 | Xây dựng mô hình truyền thông ứng phó biến đổi khí hậu có sự tham gia của người dân xã Nam Phú, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình | Nguyễn Thị Tú Anh | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 83 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến sinh kế của người dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh: nghiên cứu điển hình tại xã Kỳ Hà và Kỳ Lâm, huyện Kỳ Anh | Nguyễn Thành Bắc | TS Hoàng Lưu Thu Thủy |
| 84 | Tác động của biến đổi khí hậu đến lĩnh vực trồng trọt (cây tỏi) ở huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi | Nguyễn Vũ Bảo | TS Nguyễn Xuân Hiển |
| 85 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến năng suất lúa tại tỉnh Hà Nam | Trần Đình Biên | PGS.TS Nguyễn Đăng Quế |
| 86 | Nghiên cứu, đánh giá dự tính khí hậu tương lai độ phân giải cao cho khu vực Hà Tĩnh | Nguyễn Gia Cường | TS Mai Văn Khiêm |
| 87 | Xây dựng mô hình truyền thông biến đổi khí hậu lồng ghép vào các hoạt động của Hội liên hiệp Phụ nữ xã Tu Lý, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình | Nguyễn Quốc Đạt | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 88 | Nghiên cứu đưa nội dung giáo dục về biến đổi khí hậu vào chương trình đào tạo chuyên môn - nghiệp vụ ngành Điện trong trường Cao đẳng nghề | Phạm Huỳnh Đức | PGS.TS Trần Khánh Đức |
| 89 | Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp tăng trưởng xanh đối với Công ty cổ phần Bia Ninh Bình | Phạm Lê Dũng | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 90 | Hiệu quả sản xuất khí Biogas của công trình khí sinh học quy mô trung bình (200-250m3) ở trang trại chăn nuôi lợn tại Bắc Ninh góp phần giảm phát thải khí nhà kính | Đặng Hương Giang | PGS.TS Bùi Văn Chính |
| 91 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương lĩnh vực trồng trọt do biến đổi khí hậu huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng | Dương Hồng Giang | GS.TS Mai Trọng Nhuận |
| 92 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và đề xuất các giải pháp phát triển sinh kế thích ứng tại xã Giao An, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định | Trần Thị Hồng Hạnh | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 93 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước mặt trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Đinh Thị Hiền | PGS.TS Ngô Trọng Thuận |
| 94 | Đánh giá phát thải khí CH4 phát sinh trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ Biogas tại ba trang trại chăn nuôi ở huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình | Hoàng Trung Hiếu | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 95 | Nghiên cứu đánh giá đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" do Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ Thiên tai, Tổng cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì | Đàm Thị Hoa | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 96 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương của cơ sở hạ tầng nông thôn tỉnh Bắc Kạn trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Đào Xuân Hoạch | PGS.TS Đỗ Hoài Nam |
| 97 | Đánh giá lợi ích của giải pháp giảm phát thải khí nhà kính thông qua xử lý chất thải rắn ở bãi chôn lấp Nam Sơn, Hà Nội | Nguyễn Kim Hoàn | TS Đỗ Nam Thắng |
| 98 | Phân vùng chức năng sinh thái phục vụ phát triển bền vững tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Khuất Thị Hồng | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 99 | Nghiên cứu hiệu quả giảm nhẹ biến đổi khí hậu khi sử dụng nguồn nhiệt nước ngầm trong trường hợp lắp đặt hệ thống điều hòa không khí tại Viện Địa chất, phố Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội | Phan Văn Hùng | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 100 | Xây dựng mô hình thích ứng với BĐKH dựa vào cộng đồng góp phần đảm bảo an ninh lương thực tại xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng | Phạm Lan Hương | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 101 | Nghiên cứu các đặc điểm hạn hán trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La | Hồ Xuân Hương | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 102 | Biến đổi của một số đặc trưng khí hậu và các hiện tượng thiên tai có liên quan ở khu vực Bắc Trung Bộ trong những thập kỷ gần đây | Nguyễn Quang Huy | GS.TS Phan Văn Tân |
| 103 | Mối quan hệ giữa biến đổi khí hậu và hoạt động xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Nam Định | Nguyễn Thị Lệ Huyền | GS.TS Nguyễn Thị Kim Thái |
| 104 | Nghiên cứu đề xuất định hướng phát triển sản xuất công nghiệp tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Hoàng Trung Kiên | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 105 | Xây dựng mô hình truyền thông về biến đổi khí hậu lồng ghép vào công tác Đoàn và phong trào thanh niên tại Trường Đại học Quốc tế Bắc Hà | Ngô Tùng Lâm | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 106 | Nghiên cứu sự biến đổi của các đặc trưng mưa trên khu vực miền Trung Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Đào Thăng Long | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 107 | Nhận thức và thái độ của học sinh trung học phổ thông về biến đổi khí hậu: nghiên cứu trường hợp học sinh trường Trung học phổ thông Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội | Trần Thị Minh Ngọc | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 108 | Tác động của nước biển dâng đến hệ sinh thái rừng ngập mặn tại huyện Tiên Lãng, Hải Phòng | Phan Hồng Ngọc | TS Hoàng Văn Thắng |
| 109 | Đánh giá và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về biến đổi khí hậu trong ngành Công an | Hoàng Văn Nhị | PGS.TS Nguyễn Mạnh Khải |
| 110 | Đánh giá sự tham gia của Phụ nữ trong các hoạt động thích ứng với Biến đổi khí hậu tại xã Hoài Hải, Huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | Nguyễn Thị Hồng Nhung | TS Võ Thanh Sơn |
| 111 | Reconstruction of drought events based on tree rings in Kontum province, Vietnam | Nguyễn Thị Oanh | PGS.TS Lora Stevens-Landon |
| 112 | Nghiên cứu, đánh giá tác động của các yếu tố khí hậu đến năng suất lúa tại tỉnh Quảng Bình | Nguyễn Lê Hà Phương | PGS.TS Nguyễn Đăng Quế |
| 113 | Nghiên cứu chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành nông nghiệp trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại tỉnh Phú Yên | Lê Minh Quang | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 114 | Sử dụng mô hình DNDC và hệ thống thông tin địa lý tính toán phát thải khí nhà kính trong canh tác lúa nước tại tỉnh Nam Định | Nguyễn Tiến Sỹ | PGS.TS Mai Văn Trịnh |
| 115 | Đánh giá mức độ căng thẳng tài nguyên nước dưới tác động của biến đổi khí hậu cho tỉnh Quảng Nam | Vũ Minh Tâm | PGS.TS Huỳnh Thị Lan Hương |
| 116 | Nghiên cứu một số giải pháp canh tác cây trồng nông nghiệp trên đất dốc thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Hòa Bình | Lê Văn Thạnh | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 117 | Nghiên cứu thực trạng phát thải khí nhà kính từ hoạt động sản xuất gach nung trên địa bàn thành phố Hà Nội | Nguyễn Mạnh Thao | TS Ngô Thị Lan Phương |
| 118 | Ứng dụng Viễn thám và GIS nghiên cứu đô thị hóa thành phố Đà Nẵng phục vụ xây dựng thành phố có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu | Đoàn Thị The | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 119 | Đánh giá tác động của nước biển dâng đến tài nguyên nước dưới đất đồng bằng ven biển tỉnh Hà Tĩnh và các giải pháp ứng phó | Đỗ Ngọc Thực | TS Phan Văn Trường |
| 120 | Reconstruction of recent flood events using sediment records in Poko and Dak Bla rivers in Kontum province, Vietnam | Trần Thị Thu Trang | PGS.TS Lora Stevens-Landon |
| 121 | Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến hiện tượng nắng nóng khu vực Bắc Trung Bộ | Đặng Văn Trọng | TS Mai Văn Khiêm |
| 122 | Nghiên cứu đề xuất quy trình, cơ chế phối hợp của các bên liên quan trong việc xây dựng kế hoạch hành động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp tỉnh ở Việt Nam qua kinh nghiệm thực tế của Quang Nam và Bến Tre | Đỗ Thế Trung | TS Bạch Tân Sinh |
| 123 | Ảnh hưởng của nước biển dâng do biến đổi khí hậu đến xâm nhập mặn sông Hóa-Thái Bình | Đoàn Anh Tuấn | PGS.TS Nguyễn Văn Hoàng |
| 124 | Đánh giá hiện trạng vai trò của báo chí trong việc nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho nông dân ven biển đồng bằng sông Hồng | Phạm Đình Tuyên | TS Nhạc Phan Linh |
| 125 | Đánh giá mức độ tổn thương sức khỏe cộng đồng do tác động của biến đổi khí hậu tại tỉnh Thanh Hóa | Vương Văn Vũ | TS Hoàng Lưu Thu Thủy |
| 126 | Nghiên cứu đánh giá nhận thức về biến đổi khí hậu của học sinh trường Trung học phổ thông Mai Thúc Loan, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh | Đỗ Vân Anh | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 127 | Đánh giá tính thích nghi sinh thái của một số loài cây trồng chủ lực với điều kiện sinh khí hậu tỉnh Tuyên Quang trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Ngọc Ánh | PGS.TS Nguyễn Thế Hưng |
| 128 | Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho cộng đồng dân cư ven biển xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định | Đinh Chí Công Bằng | PGS.TS Nguyễn Mai Đăng |
| 129 | Xây dựng công cụ hỗ trợ ra quyết định phục vụ ứng phó biến đổi khí hậu đối với sử dụng đất nông nghiệp tại Nam Định | Nguyễn Thanh Bằng | PGS.TS Doãn Hà Phong |
| 130 | Đánh giá ảnh hưởng của tài nguyên nước dưới tác động của biến đổi khí hậu đến các dự án thuỷ điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Sơn La, đề xuất giải pháp quản lý thích ứng | Trần Thùy Dương | PGS.TS Nguyễn Mạnh Khải |
| 131 | Đánh giá tác động của các hiện tượng cực đoan đến sản xuất lúa trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại xã Nam Phú, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình | Lê Đức Đại | TS Võ Thanh Sơn |
| 132 | Nghiên cứu biến đổi của lượng mưa và liên hệ với mực nước ngầm trên khu vực nội thành Hà Nội trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Lê Văn Đức | GS.TS Nguyễn Trọng Hiệu |
| 133 | Nghiên cứu diễn biến xâm nhập mặn phía nam đồng bằng sông Hồng liên quan đến biến đổi khí hậu phục vụ phát triển nông nghiệp | Vũ Việt Đức | PGS.TS Nguyễn Ngọc Trực |
| 134 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến quy hoạch sử dụng không gian khu vực huyện đảo Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng | Nguyễn Quang Hà | PGS.TS Hoàng Anh Huy |
| 135 | Nghiên cứu quy hoạch cảnh quan thích ứng biến đổi khí hậu tại khu dự trữ sinh quyển đồng bằng châu thổ sông Hồng thuộc các huyện Tiền Hải và Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình | Phạm Thị Thúy Hằng | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 136 | Nghiên cứu quản lý rủi ro thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại tỉnh Lào Cai, Việt Nam | Hoàng Thị Hiền | TS Kiều Quốc Lập |
| 137 | Nghiên cứu giải pháp truyền thông nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho cộng đồng dân cư xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang | Ngô Thị Thu Hiền | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 138 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp truyền thông của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia nhằm nâng cao nhận thức của học sinh tiểu học tại Hà Nội về các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm | Đỗ Quỳnh Hoa | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 139 | Nghiên cứu tính dễ bị tổn thương do ngập lụt khu vực hạ lưu sông Cả | Lê Hữu Huấn | PGS.TS Trần Ngọc Anh |
| 140 | Đánh giá phát thải khí nhà kính tại khu xử lý chất thải xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đến năm 2050 và đề xuất các giải pháp quản lý | Phan Khắc Huê | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 141 | Nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến một số điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội tại các xã vùng lõi thuộc vườn Quốc gia Hoàng Liên, Sa Pa, Lào Cai và kiến nghị giải pháp ứng phó | Doãn Thị Hương | GS.TS Nguyễn Trọng Hiệu |
| 142 | Xây dựng đường Carbon cơ sở cho thảm thực vật cây bụi tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái | Đinh Thị Hương | PGS.TS Nguyễn Thế Hưng |
| 143 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên nước trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại huyện Văn Quan, Lạng Sơn: nghiên cứu thí điểm tại thị trấn Văn Quan và xã Tràng Sơn | Triệu Tuyết Mai Hương | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 144 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng ở vùng ven biển tỉnh Nam Định | Nguyễn Thị Thu Hường | PGS.TS Nguyễn Chu Hồi |
| 145 | Nghiên cứu sự biến đổi và tác động của hiện tượng hạn hán tại tỉnh Gia Lai | Đào Tuấn Linh | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 146 | Biến đổi của nhiệt độ, lượng mưa trong 50 năm qua và tác động của nó đến năng suất lúa tỉnh Thái Bình | Nguyễn Thị Loan | GS.TS Nguyễn Trọng Hiệu |
| 147 | Biến đổi lượng mưa và thích ứng của người nông dân thông qua các biện pháp quản lí nước mưa vùng đồi núi tỉnh An Giang trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Trần Xuân Long | TS Nguyễn Văn Kiền |
| 148 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La | Cầm Bun Lộc | PGS.TS Nguyễn Mạnh Khải |
| 149 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến Hệ sinh thái nông nghiệp huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình và đề xuất các giải pháp ứng phó | Nguyễn Thị Ngọc Mai | PGS.TS Đoàn Hương Mai |
| 150 | Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước lưu vực sông Bến Hải | Văn Sỹ Mạnh | PGS.TS Nguyễn Thanh Sơn |
| 151 | Nghiên cứu cơ chế, chính sách huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính trong ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam | Nguyễn Thị Hồng Minh | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 152 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu tới nguy cơ trượt lở đất đoạn Quốc lộ 6, Yên Châu, Sơn La | Phạm Ngọc Minh | PGS.TS Vũ Văn Tích |
| 153 | Đánh giá mức độ tổn thương ngành du lịch do tác động của biến đổi khí hậu tại tỉnh Nghệ An | Trần Thị Mùi | TS Hoàng Lưu Thu Thủy |
| 154 | Tính dễ bị tổn thương của sản xuất nông nghiệp ở ven biển tỉnh Quảng Ngãi do biến đổi khí hậu | Nguyễn Kim Ngà | TS Lê Minh Nhật |
| 155 | Đánh giá tác động của hạn hán đến cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và đề xuất các giải pháp ứng phó tại tỉnh Bình Định | Nguyễn Thị Bích Ngọc | TS Hà Hải Dương |
| 156 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các đặc trưng mùa lũ đầu nguồn sông Cửu Long, vùng Đồng Tháp Mười - Tứ giác Long Xuyên | Phạm Hồng Phong | PGS.TS Hoàng Anh Huy |
| 157 | Nghiên cứu lồng ghép truyền thông về biến đổi khí hậu trong các hoạt động phòng chống thiên tai cho người dân thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình | Phạm Bích Phương | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 158 | Lồng ghép biến đổi khí hậu vào kế hoạch phát triển du lịch khu vực thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An | Nguyễn Khánh Quỳnh | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 159 | Nghiên cứu xây dựng mô hình truyền thông về biến đổi khí hậu cho đối tượng nông dân tại huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh | Nguyễn Hà Sơn | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 160 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến chế độ dòng chảy mùa cạn và diễn biến xâm nhập mặn tỉnh Kiên Giang | Nguyễn Thị Thanh | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 161 | Lồng ghép ứng phó với biến đổi khí hậu vào phát triển và bảo vệ rừng tại xã Chu Hương và Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn | Hồ Thị Thoàn | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 162 | Nghiên cứu đánh giá hoạt động xây dựng kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của thành phố Đà Nẵng và khuyến nghị cần thiết cho hoạt động cập nhật | Nguyễn Khánh Toàn | TS Nguyễn Phương Nam |
| 163 | Nghiên cứu đề xuất các mô hình, giải pháp công nghệ khai thác nguồn nước Karst phục vụ cấp nước sinh hoạt hiệu quả, bền vững cho cộng đồng dân cư khu vực huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Văn Trãi | PGS.TS Vũ Văn Tích |
| 164 | Association between climate change and male female ratios of newborn in Hanoi during the period of 2008 - 2016 | Nguyễn Thị Vân | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 165 | Nghiên cứu khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của người dân xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình | Nguyễn Thị Vân | TS Lê Thị Vân Huệ |
| 166 | Nghiên cứu xây dựng chương trình nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh cho cán bộ các sở, ban, ngành tỉnh Nghệ An | Nguyễn Hồng Việt | TS Bạch Quang Dũng |
| 167 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với nguồn nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và đề xuất biện pháp ứng phó tại tỉnh Bắc Ninh | Phạm Thanh Xuân | PGS.TS Hà Lương Thuần |
| 168 | Đánh giá trữ lượng Carbon tại rừng núi đá xã Bình Long, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên phục vụ ước tính chi trả dịch vụ môi trường | Nguyễn Như Yến | PGS.TS Ngô Văn Giới |
| 169 | Nghiên cứu dự tính số ngày nắng nóng cho Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Thị Hoàng Yến | TS Nguyễn Văn Hiệp |
| 170 | Đánh giá tính bền vững của mô hình sản xuất rau hữu cơ áp dụng hệ thống đảm bảo có sự tham gia (PGS) tại xã Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội | Nguyễn Ngọc Anh | PGS.TS Đào Châu Thu |
| 171 | Nghiên cứu khía cạnh giáo dục thể chất trong định hướng phát triển bền vững đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên KHTN-ĐHKHTN-ĐHQGHN và đề xuất giải pháp cải thiện | Nguyễn Cao Cường | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 172 | Nghiên cứu áp dụng đồng quản lý trong sử dụng bền vững tài nguyên nước tại khu vực hồ thủy điện Sơn La | Đỗ Xuân Đức | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 173 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp tăng cường tính bền vững cho hoạt động sinh kế của cộng đồng dân cư tại vườn Quốc gia Xuân Sơn, tỉnh Phú Thọ | Đinh Thị Hà Giang | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 174 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp tăng cường năng lực cho nông dân để phát triển bền vững nông thôn tại huyện Đông Anh, Hà Nội | Nguyễn Hồng Hà | TS Lương Thị Thu Hằng |
| 175 | Đánh giá tính bền vững trong sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình | Nguyễn Khánh Hà | PGS.TS Đào Châu Thu |
| 176 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động cấp nước nông thôn bền vững tại xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình | Nguyễn Thị Hồng Hải | PGS.TS Nguyễn Chu Hồi |
| 177 | Nghiên cứu đánh giá tính bền vững của mô hình cà phê thương mại công bằng tại xã Thuận An, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông | Lê Chí Hiếu | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 178 | Nghiên cứu giải pháp phát triển du lịch bền vững ở di tích cấp quốc gia đặc biệt đền Trần Thương, Hà Nam | Đoàn Thị Huệ | TS Nguyễn Văn Bình |
| 179 | Nghiên cứu giải pháp phát triển khu công nghiệp Khánh Phú và Phúc Sơn tỉnh Ninh Bình theo hướng công nghiệp sinh thái | Đinh Thị Huyên | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 180 | Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực thanh tra trong quản lý bền vững nước thải khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh | Nguyễn Thị Hướng | TS Phạm Văn Thanh |
| 181 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý bền vững không gian xanh công cộng khu vực bốn quận nội thành cũ Hà Nội | Đoàn Khánh Huyền | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Liên |
| 182 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo tồn hiệu quả (di sản thế giới) Phố cổ Hội An phát triển du lịch bền vững | Hoàng Thị Diệu Linh | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 183 | Nghiên cứu đánh giá tính bền vững của làng nghề gốm truyền thống Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh hội nhập quốc tế | Trần Thanh Nam | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 184 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp nhằm đảm bảo tính bền vững về môi trường tại tỉnh Ninh Bình | Đinh Thị Huyền Nhung | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 185 | Nghiên cứu đánh giá tính bền vững của phong trào tình nguyện khởi phát của thanh niên tại Hà Nội | Đôn Tuấn Phương | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 186 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát huy vai trò của phụ nữ trong việc duy trì bền vững hiệu quả của dự án cấp nước và vệ sinh môi trường xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An | Nguyễn Lan Phương | GS.TS Hoàng Bá Thịnh |
| 187 | Giải pháp nâng cao khả năng chiến đấu của lữ đoàn pháo binh dự bị theo định hướng phát triển quốc phòng bền vững | Vũ Thái Quân | PGS.TS Mai Hà |
| 188 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển du lịch bền vững ở khu quần thể tâm linh Chùa Bái Đính, Tỉnh Ninh Bình | Hoàng Minh Sơn | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 189 | Nghiên cứu đánh giá tính bền vững của sản xuất lúa sử dụng bộ tiêu chí nhóm lúa gạo bền vững (SRP) tại xã Viên Nội và Viên An, huyện Ứng Hòa, Hà Nội | Nguyễn Văn Sơn | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 190 | Đánh giá tính bền vững của du lịch nông thôn tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình | Giang Thị Huyền Thu | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 191 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý bền vững hệ thống rừng trồng trong dự án phát triển ngành lâm nghiệp ở xã Hiệp Thuận, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam | Lê Thị Thủy | PGS.TS Nguyễn Thế Hưng |
| 192 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý trại giam bền vững: nghiên cứu trường hợp trại giam Quảng Ninh | Nguyễn Bằng Thuỷ | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 193 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng bền vững bãi bồi ven biển huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình | Lê Anh Tuấn | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Hà |
| 194 | Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến đa dạng sinh học khu di tích Mỹ Sơn, tỉnh Quảng Nam và đề xuất giải pháp bảo tồn | Đoàn Thị Thanh Bình | TS Ngô Xuân Nam |
| 195 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến xâm nhập mặn tỉnh Bến Tre | Phạm Thị Thanh Bình | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 196 | Đánh giá tác động của ngập lụt đến sử dụng đất nông nghiệp ở các huyện ven biển của tỉnh Nghệ An trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Đỗ Tiến Dũng | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 197 | Xây dựng mô hình truyền thông biến đổi khí hậu lồng nghép vào các hoạt động của cán bộ, chiến sĩ Bộ Tư lệnh Vùng 4 Cảnh sát biển | Đinh Thị Duyên | TS Phạm Đức Thi |
| 198 | Đánh giá phát thải khí nhà kính từ chất thải tại Hà Nội và đề xuất các giải pháp quản lý | Trương Hồng Hạnh | TS Trương Đức Trí |
| 199 | Đánh giá sự biến đổi lượng phát thải Carbon do nguyên nhân thay đổi thảm phủ mặt đất khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2000 - 2010 | Đào Xuân Hoàng | PGS.TS Doãn Hà Phong |
| 200 | Đánh giá trữ lượng carbon rừng tự nhiên phục hồi thuộc Công ty Lâm nghiệp Hương Sơn, Hà Tĩnh, cơ sở cho chi trả dịch vụ môi trường rừng trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Thị Huệ | TS Vũ Thị Quế Anh |
| 201 | Nghiên cứu, xây dựng mô hình truyền thông về biến đổi khí hậu cho cán bộ chuyên viên các sở ban ngành tỉnh Nam Định | Nguyễn Thu Huyền | PGS.TS Lê Xuân Tuấn |
| 202 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến sinh kế của người dân trên đảo Cát Bà, thành phố Hải Phòng | Hoàng Trọng Hưng | PGS.TS Trần Yêm |
| 203 | Nghiên cứu khai thác và sử dụng hợp lý nguồn lợi thuỷ sản của sông Trường Giang, tỉnh Quảng Nam thích ứng với biến đổi khí hậu | Trần Thị Hưng | PGS.TS Nguyễn Văn Vịnh |
| 204 | Dự tính khí hậu tương lai độ phân giải cao cho tỉnh Tuyên Quang và khuyến nghị sử dụng trong đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến nhu cầu nước của cây trồng | Vũ Thị Thu Hương | TS Vũ Văn Thăng |
| 205 | Phát triển ngành nuôi trồng thủy sản khu vực thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Vũ Thu Lan | PGS.TS Trần Yêm |
| 206 | Đánh giá sự tham gia của các bên liên quan trong tiến trình xây dựng và thực hiện kế hoạch REDD+ tại xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn | Vương Thị Thanh Lan | TS Lê Thị Vân Huệ |
| 207 | Đánh giá lựa chọn ưu tiên các giải pháp giảm nhẹ biến đổi khí hậu trong lĩnh vực năng lượng sau Thỏa thuận Paris | Nguyễn Phương Liên | TS Đỗ Tiến Anh |
| 208 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương đối với lĩnh vực khai thác và chế biến thuỷ sản và đề xuất các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu của cộng đồng cư dân thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng | Nguyễn Thị Ba Liễu | TS Dư Văn Toán |
| 209 | Đánh giá đồng lợi ích của một số hành động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính thuộc lĩnh vực nông nghiệp trong báo cáo đóng góp do quốc gia tự quyết định ở Việt Nam | Nguyễn Thị Hằng Nga | PGS.TS Huỳnh Thị Lan Hương |
| 210 | Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến hệ sinh thái rừng tự nhiên tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Phu Canh, huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình và đề xuất giải pháp ứng phó | Nguyễn Trọng Nghĩa | PGS.TS Đoàn Hương Mai |
| 211 | Đánh giá mức độ giảm phát thải khí nhà kính của quy hoạch điện gió khu vực ven biển đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030 nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu | Nguyễn Đăng Nguyên | TS Dư Văn Toán |
| 212 | Đánh giá tiềm năng giảm phát thải và đề xuất giải pháp tiết kiệm năng lượng trong hoạt động khai thác thuỷ sản ở các xã ven biển huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị | Trần Thị Lan Phương | TS Dư Văn Toán |
| 213 | Đánh giá khả năng tích luỹ carbon của rừng ngập mặn tại xã Đồng Rui, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh | Trương Minh Tâm | PGS.TS Nguyễn Thị Hồng Hạnh |
| 214 | Đánh giá mức độ tổn thương do xâm nhập mặn cho cây lúa vùng ven biển tỉnh Thái Bình trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Đỗ Đức Thắng | TS Võ Văn Hòa |
| 215 | Nghiên cứu, đánh giá vai trò của dán nhãn Các-bon trong giảm phát thải khí nhà kính: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam | Nguyễn Đức Thành | TS Nguyễn Trung Thắng |
| 216 | Nâng cao hiệu quả truyền thông về biến đổi khí hậu trên các báo điện tử ở Việt Nam hiện nay | Nguyễn Thị Thủy | TS Nguyễn Song Tùng |
| 217 | Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá xói mòn đất do mưa trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh | Nguyễn Thị Trang | TS Nguyễn Phi Sơn |
| 218 | Nghiên cứu hành động giảm phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện quốc gia cho nước thải ở các lò giết mổ gia súc tập trung | Bùi Thị Phương Trinh | PGS.TS Huỳnh Thị Lan Hương |
| 219 | Nghiên cứu hiện trạng đa dạng sinh học của Sông Mã, tỉnh Thanh Hoá trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Lê Anh Tuân | PGS.TS Nguyễn Văn Vịnh |
| 220 | Đánh giá việc làm bền vững của lao động nữ di cư trong doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Hà Nội | Ninh Thị Thu An | TS Bùi Thái Quyên |
| 221 | Đánh giá tính bền vững của quá trình đô thị hoá ở phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội | Ngô Kim Anh | GS.TS Trương Việt Dũng |
| 222 | Đánh giá tính bền vững của một số khu tái định cư thuộc xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu | Phạm Quang Cường | PGS.TS Ngô Văn Giới |
| 223 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên nước hồ Suối Hai, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | Đỗ Đức Dũng | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Hà |
| 224 | Tính bền vững của xã nông thôn mới Phú Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | Nguyễn Long Điệp | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 225 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển nguồn điện mặt trời tại huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Trần Hoàng Giang | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 226 | Đánh giá tính bền vững của chương trình khí sinh học cho ngành chăn nuôi tại huyện Sóc Sơn, Hà Nội | Hoàng Thanh Hà | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 227 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tăng cường quản lý bền vững khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông, tỉnh Hoà Bình | Hoàng Thị Hiền | PGS.TS Trương Xuân Lam |
| 228 | Nghiên cứu ảnh hưởng của các hoạt động sinh kế đến quản lý bền vững rừng ngập mặn tại xã Giao Lạc và xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định | Nguyễn Quốc Hoàn | PGS.TS Nguyễn Mạnh Khải |
| 229 | Đánh giá tính bền vững của nghề trồng cam ở thị trấn Cao Phong, tỉnh Hoà Bình | Trần Vũ Diễm Huyền | TS Trần Thị Tuyết Thu |
| 230 | Đánh giá tính bền vững của nghề sản xuất miến Dong ở thôn Minh Hồng, xã Minh Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội | Nguyễn Đình Lan | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Hà |
| 231 | Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất mô hình phát triển bền vững của công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Thiên Hồng Hà Nội | Bùi Phương Linh | GS.TS Trương Việt Dũng |
| 232 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý bền vững chất thải rắn sinh hoạt quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội | Nguyễn Hữu Linh | PGS.TS Mai Thị Thanh Xuân |
| 233 | Đánh giá tính bền vững của các loại hình sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội | Nguyễn Hồng Hưng Nam | TS Tạ Đình Thi |
| 234 | Đánh giá tính bền vững của mô hình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt tại thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn | Đồng Thảo Nguyên | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 235 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên xã Na Ư, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên | Hoàng Thị Nhung | TS Trần Đăng Quy |
| 236 | Đánh giá ảnh hưởng của trợ giá trong sản xuất điện truyền thống đến phát triển năng lượng bền vững tại Việt Nam | Cù Thị Sáng | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 237 | Nghiên cứu áp dụng thử nghiệm "Thuyết học tập chuyển hoá" trong đào tạo nguồn nhân lực nhằm phát triển bền vững công ty nội thất NHK | Phạm Đức Thiềng | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 238 | Nghiên cứu đánh giá tính bền vững của các chuỗi sản xuất rau an toàn tại Hà Nội trên cơ sở bộ tiêu chí SAFA | Phùng Văn Trung | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 239 | Nghiên cứu, đánh giá ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường tại làng nghề gò, đúc đồng Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đến sức khoẻ cộng đồng | Phạm Xuân Tuấn | GS.TS Trương Việt Dũng |
| 240 | Đánh giá thực trạng quản lý môi trường và đề xuất giải pháp kiểm soát bền vững nước thải của khu công nghiệp Đồng An 1 hướng tới mục tiêu phát triển bền vững | Đỗ Quốc Việt | TS Trịnh Thành |
| 241 | Đánh giá tính bền vững của hoạt động du lịch tại quần thể danh thắng Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội | Lê Thanh Xuân | GS.TS Trương Việt Dũng |
| 242 | Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng đổi mới sinh thái tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dệt Phú Thọ | Phạm Minh Công | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 243 | Đánh giá tính bền vững của việc sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trong bối cảnh đô thị hóa tại huyện Hoài Đức, Hà Nội | Lê Đôn | PGS.TS Đào Châu Thu |
| 244 | Nghiên cứu đa dạng hóa sinh kế của người dân tại xã Mỏ Vàng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái | Nguyễn Hồng Hạnh | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 245 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp hướng tới phát triển bền vững thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu | Lò Diệu Linh | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 246 | Nghiên cứu đánh giá tính bền vững của Ban quản lý vịnh Hạ Long và đề xuất giải pháp hoàn thiện | Phạm Lê Minh | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 247 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên ở xã biên giới Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An | Ngô Thị Ngọc | TS Lưu Việt Dũng |
| 248 | Lượng giá khối lượng carbon lưu giữ trong rừng ngập mặn Đồng Rui, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh nhằm đề xuất giải pháp phát triển bền vững | Thân Thị Hồng Ngọc | TS Nguyễn Tài Tuệ |
| 249 | Đánh giá hiệu quả mô hình sản xuất nông nghiệp huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giai đoạn 2015 – 2019 và đề xuất giải pháp phát triển bền vững | Đào Thị Thảo | PGS.TS Nguyễn Văn Vượng |
| 250 | Đánh giá tổng hợp điều kiện tự nhiên - tài nguyên thiên nhiên - môi trường dải ven biển tỉnh Khánh Hòa và đề xuất giải pháp phân vùng phát triển bền vững | Tạ Thị Thảo | PGS.TS Nguyễn Văn Vượng |
| 251 | Đánh giá tính bền vững của nuôi cá lồng tại hồ thủy điện Thác Bà | Trần Võ Thị Trang | TS Trần Thiện Cường |
| 252 | Nghiên cứu xác định thời điểm khởi phát của tín hiệu biến đổi khí hậu tại Việt Nam | Lê Thị Kim Anh | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 253 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến dòng chảy mặt lưu vực sông Bé | Nguyễn Tùng Anh | TS Nguyễn Thị Thu Hà |
| 254 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến cây Ngô tại tỉnh Tuyên Quang | Nguyễn Việt Anh | TS Nguyễn Xuân Hiển |
| 255 | Tổn thương sinh kế và lựa chọn giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu của các cộng đồng dân tộc thiểu số tại xã Mỏ Vàng, Văn Yên, Yên Bái | Nguyễn Thị Bích | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 256 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động nuôi tôm tại xã Kim Hải, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và kiến nghị giải pháp thích ứng | Ngô Thị Chiến | TS Ngô Xuân Nam |
| 257 | Nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng tại xã Hưng Nhân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An | Nguyễn Thị Kim Dung | TS Nguyễn Song Tùng |
| 258 | Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong đánh giá tác động của nuôi trồng thủy sản đến hệ sinh thái rừng ngập mặn trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại Tiên Lãng, Hải Phòng | Đào Thùy Dương | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 259 | Đánh giá tác động biến đổi khí hậu đến sinh kế của cộng đồng dân cư ven biển quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng | Trần Đình Dương | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 260 | Đánh giá phát thải khí nhà kính các nhà máy nhiệt điện ở Việt Nam theo các phương án của quy hoạch điện VII trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Trần Quang Điệp | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 261 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động nuôi trồng thủy sản tại xã Nam Phú, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình và đề xuất các giải pháp ứng phó | Ngô Thị Định | PGS.TS Nguyễn Văn Vịnh |
| 262 | Nghiên cứu biến động sử dụng đất trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng | Phan Tuấn Đức | TS Nguyễn Thị Thúy Hằng |
| 263 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng và đề xuất giải pháp thích ứng cho dân cư ven biển xã Phù Long, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng | Trần Thị Hương Giang | TS Dư Văn Toán |
| 264 | Ảnh hưởng của mực nước biển dâng do biến đổi khí hậu đến vận chuyển bùn cát và biến động địa hình đáy vùng cửa sông Văn Úc, Hải Phòng | Nguyễn Minh Hải | PGS.TS Trần Đình Lân |
| 265 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến điều kiện khô hạn ở khu vực tỉnh Phú Thọ | Nguyễn Nam Hải | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 266 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động nuôi ngao tại bãi bồi xã Giao An, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định | Phan Thị Thu Hằng | TS Ngô Xuân Nam |
| 267 | Nghiên cứu tình hình sâu bệnh hại và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên cây Cà Phê tại huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Trần Thị Thu Hằng | TS Trần Thị Tuyết Thu |
| 268 | Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến tài nguyên du lịch tự nhiên và hoạt động du lịch tại di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long | Đỗ Minh Hiền | TS Dư Văn Toán |
| 269 | Đánh giá ảnh hưởng của nước biển dâng do bão đến khu vực ven biển tỉnh Quảng Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Đinh Việt Hoàng | TS Đoàn Quang Trí |
| 270 | Tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp (trồng trọt) tỉnh Nam Định | Lã Thị Bích Hồng | PGS.TS Nguyễn Văn Viết |
| 271 | Đánh giá tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo từ chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Hà Nam | Vũ Thị Khánh Huyền | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 272 | Đánh giá khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của cộng đồng dân cư ven biển tại huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng | Nguyễn Thị Thanh Hương | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 273 | Đánh giá mức độ tổn thương do biến đổi khí hậu của cộng đồng nuôi tôm nước lợ tại huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng | Đinh Xuân Lập | TS Lê Thanh Lựu |
| 274 | Nghiên cứu xu thế biến động trường nhiệt mặt biển phục vụ dự báo tiềm năng khai thác thủy - hải sản vùng biển Tây Nam Việt Nam | Nguyễn Thùy Linh | PGS.TS Nguyễn Thế Hưng |
| 275 | Nghiên cứu phục hồi hệ sinh thái rừng ngập mặn nhằm tăng cường khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu tại xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa | Nguyễn Đức Lương | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 276 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và khả năng chống chịu của hệ sinh thái - xã hội tại một xã miền núi thuộc huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam | Nguyễn Thị Bích Ngọc | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 277 | Lồng ghép thích ứng biến đổi khí hậu vào quy hoạch sử dụng đất tại quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng | Bùi Thị Nhanh | TS Nguyễn Thị Thúy Hằng |
| 278 | Phát triển sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào hệ sinh thái tại xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng | Lê Thị Hồng Nhung | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 279 | Tác động của biến đổi khí hậu đến cây trồng chính tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu | Nguyễn Thị Phượng | PGS.TS Nguyễn Văn Viết |
| 280 | Nghiên cứu giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào tri thức bản địa của cộng đồng người Dao tại xã Mỏ Vàng, Văn Yên, Yên Bái | Phạm Thị Thảo | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 281 | Đánh giá năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của cộng đồng trong sản xuất nông nghiệp tại xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định | Đinh Thị Thu | TS Đinh Thị Hải Vân |
| 282 | Nghiên cứu ý định thích ứng biến đổi khí hậu của các cộng đồng cư dân ven biển đồng bằng châu thổ sông Hồng trên cơ sở mô hình hóa phương trình cấu trúc (SEM) | Phạm Văn Tuấn | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 283 | Nghiên cứu tương quan giữa lượng mưa và biến động lớp phủ thực vật tại Việt Nam | Nguyễn Dân Trí | TS Vũ Mạnh Quyết |
| 284 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương của cộng đồng cư dân ven biển tỉnh Cà Mau dưới tác động của xâm nhập mặn trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Phạm Ngọc Vinh | GS.TS Trần Hồng Thái |
| 285 | Tác động của biến đổi khí hậu đến trượt lở đất đá dọc tỉnh lộ 178 đoạn từ Nấm Dẩn đến Cốc Pài, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang | Thái Hồng Vượng | PGS.TS Nguyễn Ngọc Trực |
| 286 | Tác động của biến đổi khí hậu và thích ứng với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nuôi tôm nước lợ tại xã Kim Trung, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình | Trương Văn Công | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 287 | Nghiên cứu xây dựng Chương trình Khung truyền thông về biến đổi khí hậu cho cán bộ Hội nông dân cấp xã, thí điểm tại tỉnh Hưng Yên | Đỗ Minh Hải | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 288 | Tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu với thoát lũ trong quy hoạch đô thị vệ tinh Xuân Mai, Hà Nội | Nguyễn Thị Hoa | PGS.TS Nguyễn Hồng Thục |
| 289 | Xây dựng mô hình truyền thông về biến đổi khí hậu cho đoàn viên, thanh niên tại huyện Giao Thủy- tỉnh Nam Định | Nguyễn Thái Học | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 290 | Đánh giá sự biến đổi của một số đặc trưng mưa và mưa trong bão trên khu vực đồng bằng Bắc bộ trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Lê Quang Hưng | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 291 | Lượng giá thiệt hại về du lịch và sinh kế hộ gia đình tại Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An do thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Thị Thu Hương | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 292 | Nghiên cứu, đánh giá năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu của huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai trong quá trình đô thị hóa | Phạm Thị Thu Hương | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 293 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến xói mòn phục vụ sử dụng bền vững đất dốc tại Văn Bàn, Lào Cai | Nguyễn Duy Hà Ly | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 294 | Tác động và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình chi trả dịch vụ môi trường rừng tại tỉnh Sơn la trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Lê Thanh Nam | TS Nguyễn Đình Tiến |
| 295 | Đánh giá sự biến đổi chế độ dòng chảy sông Mã tại trạm thủy văn Xã Là, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La trong bối cảnh biến đổi khí hậu và ảnh hưởng các hoạt động kinh tế xã hội | Nguyễn Văn Nguyên | PGS.TS Trần Ngọc Anh |
| 296 | Nghiên cứu sự biến đổi của stress nhiệt tại Việt Nam | Vũ Thị Hồng Nhung | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 297 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến sinh kế hộ gia đình tại Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn, tỉnh Lào Cai | Nguyễn Thị Phương | PGS.TS Phạm Văn Cự |
| 298 | Xác định lượng CH4 phát thải từ canh tác lúa nước tại tỉnh Thái Bình | Bùi Thị Thúy | PGS.TS Nguyễn Văn Viết |
| 299 | Đánh giá sự biến đổi của một số đặc trưng nhiệt độ và lượng mưa trên khu vực Việt Bắc và xây dựng bộ công cụ khai thác thông tin hiệu quả | Bùi Nam Tuyển | GS.TS Phan Văn Tân |
| 300 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương do xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp tại các khu vực cửa sông ven biển tỉnh Nam Định trong bối cảnh biến đổi khí hậu và khả năng thích ứng | Nguyễn Cao Văn | TS Nguyễn Lê Tuấn |
| 301 | Đánh giá ảnh hưởng của hạn hán đến năng suất cà phê huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên trong bối cảnh biến đổi khí hậu và đề xuất giải pháp thích ứng | Dương Hải Yến | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 302 | Đánh giá giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt tại hai huyện Thái Thụy và Tiền Hải, tỉnh Thái Bình và đề xuất giải pháp giảm thiểu | Lê Thị Thu Miên | GS.TS Phan Văn Tân |
| 303 | Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp đảm bảo nhà ở cho người lao động nhập cư ở quận Hoàng Mai, Hà Nội góp phần nâng cao tính bền vững của hệ thống con người | Ngô Văn An | TS Phạm Thị Thu Hà |
| 304 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp bảo tồn hiệu quả và sử dụng bền vững rừng ngập mặn tại xã Đồng Rui, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh | Vũ Lê Hoàng An | TS Nguyễn Tài Tuệ |
| 305 | Đánh giá phát triển bền vững về xã hội của người Dao ở xã Ba Vì, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội | Đinh Thị Lan Anh | PGS.TS Trần Ngọc Liêu |
| 306 | Đánh giá công tác quản lí đô thị tại một số tuyến đi bộ trong khu phố cổ Hà Nội nhằm hướng tới mô hình quản lí tổng thể (trong giai đoạn 2020-2030) theo hướng phát triển bền vững | Phan Thùy Dương | TS.KTS Ngô Trung Hải |
| 307 | Nghiên cứu sử dụng vật liệu lọc chế tạo từ diatomite và tro trấu tại nhà máy nước Công ty Tân Sơn hướng tới phát triển bền vững | Phạm Bằng Hải | TS Lưu Thị Hồng |
| 308 | Đánh giá tính bền vững của hoạt động bóng đá cộng đồng cho trẻ em tại phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội | Hoàng Bích Hồng | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 309 | Nghiên cứu tính bền vững của sinh kế du lịch tại xã Tả Phìn, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai | Lê Quốc Hồng | PGS.TS Nguyễn Văn Sửu |
| 310 | Đánh giá công nghệ xử lý môi trường và đề xuất giải pháp kiểm soát ô nhiễm tại các nhà máy nhiệt điện | Vũ Ngọc Hưng | PGS.TS Nguyễn Mạnh Khải |
| 311 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển bền vững du lịch huyện đảo Lý Sơn | Nguyễn Thị Khánh Ly | PGS.TS Phan Thị Thanh Hằng |
| 312 | Tính bền vững của nghề dệt thổ cẩm truyền thống người H'Mông khu vực Tả Phìn, huyện Sapa, tỉnh Lao Cai và định hướng phát triển | Nguyễn Hữu Mạnh | PGS.TS Nguyễn Ngọc Trực |
| 313 | Giám sát xã hội của cộng đồng dân cư đối với hoạt động bảo vệ môi trường của doanh nghiệp | Hoàng Tố Phương | PGS.TS Phạm Văn Lợi |
| 314 | Thực trạng và giải pháp khai thác và bảo tồn bền vững nguồn lợi rươi tự nhiên tại xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình | Lại Thị Thùy | PGS.TS Nguyễn Chu Hồi |
| 315 | Đánh giá hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau đến bệnh tăng huyết áp của người cao tuổi tại thôn Lầy, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội | Bùi Thiện Toàn | TS Nguyễn Tuấn Minh |
| 316 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển bền vững hệ sinh thái rừng ngập mặn tại huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình | Phạm Huyền Trang | PGS.TS Lê Xuân Tuấn |
| 317 | Tác động của phát triển khu công nghiệp đến đất ngập nước ven biển huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình | Nguyễn Thế Tuấn | TS Nguyễn Tài Tuệ |
| 318 | Nghiên cứu các lợi ích từ việc phục hồi rừng ngập mặn đối với nâng cao tính bền vững vùng ven biển, lấy ví dụ xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa | Nguyễn Duy Tùng | TS Lưu Việt Dũng |
| 319 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng xỉ đáy nhà máy nhiệt điện làm vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường nhằm phát triển bền vững tài nguyên | Đinh Mạnh Tuyền | PGS.TS Nguyễn Ngọc Trực |
| 320 | Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển Khu công nghiệp Khai Quang - tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng công nghiệp sinh thái | Nguyễn Phương Vân | PGS.TS Lưu Đức Hải |
| 321 | Tác động của hoạt động du lịch đến sinh kế bền vững tại huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình | Khổng Hoàng Yến | TS Vũ Kim Chi |
| 322 | Đánh giá thực trạng và định hướng sử dụng đất nông nghiệp bền vững tại huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình | Nguyễn Thị Yến | TS Hoàng Thị Thu Hương |
| 323 | Một số kiến thức truyền thống của các dân tộc thiểu số trong thích ứng với biến đổi khí hậu và khả năng áp dụng cho cộng đồng dân cư xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định | Trần Thị Kim Anh | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 324 | Nghiên cứu thích ứng với biến đổi khí hậu của sinh kế trồng mai tại xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định | Đinh Xuân Nhật | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 325 | Nghiên cứu đánh giá mức độ rủi ro thiên tai do mưa lớn trên địa bàn tỉnh Phú Yên trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Trần Văn Nhường | TS Võ Văn Hòa |
| 326 | Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với tuyến đường quốc lộ 6 đoạn Hòa Bình - Sơn La (đoạn Km78+300 - Km193+000) | Lê Viết Cao | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 327 | Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến an toàn hồ chứa nước Đá Bàn, tỉnh Bình Định | Võ Hà Dương | PGS.TS Nguyễn Cao Đơn |
| 328 | Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sinh kế nuôi trồng thủy sản của người dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam | Nguyễn Hải Đăng | TS Nguyễn Song Tùng |
| 329 | Nghiên cứu đề xuất mô hình lồng ghép truyền thông về biến đổi khí hậu vào hoạt động ngoại khóa về bảo vệ môi trường tại một số trường trung học cơ sở trên địa bàn Hà Nội | Trần Vũ Diễm Hằng | GS.TSKH Nguyễn Đức Ngữ |
| 330 | Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến tình hình ngập lụt hạ lưu sông Trà Khúc- Vệ | Trần Vũ Thanh Hiền | TS Đoàn Quang Trí |
| 331 | Đánh giá kết quả mô phỏng và dự tính lượng mưa của mô hình khí hậu trên một số lưu vực thuộc Miền Trung và Miền Nam Việt Nam phục vụ bài toán quản lý tài nguyên nước | Hoàng Công Huy | PGS.TS Ngô Đức Thành |
| 332 | Ứng dụng kỹ thuật Delphi đánh giá khả năng chống chịu của sinh kế hộ gia đình đối với lũ quét trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La | Đinh Văn Minh | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 333 | Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sinh kế của dân cư ven biển huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên | Trần Hoài Nam | TS Nguyễn Song Tùng |
| 334 | Nghiên cứu vai trò của phụ nữ trong hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái | Phan Thị Nhung | TS Trần Thị Tuyết |
| 335 | Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sinh kế dân cư nông thôn huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận | Nguyễn Thị Phương Thảo | TS Nguyễn Song Tùng |
| 336 | Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến một số hệ sinh thái ở Công viên Địa chất Non Nước Cao Bằng | Ngô Đức Thuận | TS Ngô Xuân Nam |
| 337 | Nghiên cứu phát triển sinh kế chống chịu khí hậu của cộng đồng xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định | Phạm Quốc Kiên | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 338 | Ứng phó với ngập lụt đô thị do đô thị hóa của người dân ở phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Võ Anh Tuấn | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 339 | Đánh giá tính tổn thương do biến đổi khí hậu của người dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định | Nguyễn Viết Vương | TS Đào Nguyên Khôi |
| 340 | Đánh giá tính bền vững về môi trường xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên | Ngô Thị Liên Anh | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Hà |
| 341 | Giải pháp phát triển bền vững du lịch sinh thái cộng đồng tại Khu Bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Thị Ngọc Anh | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 342 | Nghiên cứu, đánh giá tính bền vững của hoạt động du lịch cộng đồng tại thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang | Nguyễn Kim Cúc | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 343 | Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển bền vững dịch vụ du lịch homestay tại xã Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình | Vũ Ngọc Đại | TS Lại Lâm Anh |
| 344 | Nghiên cứu đánh giá tính bền vững của mô hình nhóm trồng bưởi hữu cơ tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình | Nguyễn Trọng Giang | TS Lê Thị Vân Huệ |
| 345 | Đánh giá hiệu quả thực thi chính sách tăng cường vi chất vào thực phẩm chế biến ở Việt Nam | Vũ Thị Thu Hà | PGS.TS Nguyễn Chu Hồi |
| 346 | Nghiên cứu tính bền vững của hoạt động du lịch nông thôn tại xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang | Bùi Đức Hoàng | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 347 | Đánh giá hiệu quả mô hình trồng cỏ vetiver trong việc xử lý đất nhiễm dioxin tại sân bay Biên Hòa, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững | Đinh Văn Huy | TS Ngô Thị Thúy Hường |
| 348 | Phát triển bền vững làng nghề gỗ Thiết Úng, huyện Đông Anh, Hà Nội | Phan Thị Huyền | TS Trần Ngọc Ngoạn |
| 349 | Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển bền vững cho Tổng Công ty Thái Sơn, Bộ Quốc phòng | Trịnh Thị Hương | TS Lại Lâm Anh |
| 350 | Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển bền vững cho Công ty Cổ phần Vicostone | Nguyễn Văn Lâm | TS Lại Lâm Anh |
| 351 | Đánh giá mức độ sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên xã Phục Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên | Trần Thị Nụ | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Hà |
| 352 | Đánh giá tính bền vững trong sản xuất cây có múi ở huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên | Nguyễn Hồng Quang | TS Trần Thị Tuyết Thu |
| 353 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng bền vững hệ sinh thái rừng ngập mặn khu vực Vườn quốc gia Xuân Thủy, tỉnh Nam Định | Phạm Thị Hồng Quế | TS Lưu Việt Dũng |
| 354 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên tại xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh | Trần Thị Phương Thảo | TS Nguyễn Đình Thái |
| 355 | Giải pháp phát triển bền vững du lịch homestay ở thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang | Nguyễn Thị Thu Thủy | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 356 | Đánh giá tính bền vững của làng nghề chế biến nông sản Dương Liễu, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, Hà Nội | Đậu Thị Ánh Tuyết | PGS.TS Nguyễn Tuấn Anh |
| 357 | Quản lý phát triển không gian kiến trúc cảnh quan khu đô thị Bách Việt, thành phố Bắc Giang theo hướng phát triển đô thị xanh | Đỗ Thị Hoàng Anh | TS Nguyễn Quốc Tuân |
| 358 | Quản lý tích hợp biến đổi khí hậu với quy hoạch phát triển đô thị biển Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh | Nguyễn Thị Tuyết Trinh | PGS.TS Nguyễn Hồng Thục |
| 359 | Quản lý phát triển thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu hướng tới phát triển bền vững | Nguyễn Trọng Hài | PGS.TS Nguyễn Hồng Tiến |
| 360 | Quản lí phát triển khu đô thị mới phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai theo hướng tăng trưởng xanh | Mai Thanh Hương | GS.TS Nguyễn Tố Lăng |
| 361 | Quản lý phát triển khu Thương mại - Công nghiệp Kim Thành, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai gắn với kinh tế cửa khẩu | Phạm Thị Hướng | TS Trương Văn Quảng |
| 362 | Quản lí phát triển theo hướng đô thị xanh tiểu khu đô thị số 5 thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai | Trần Quyết Thắng | PGS.TS Hoàng Mạnh Nguyên |
| 363 | Quản lí phát triển theo hướng đô thị xanh tiểu khu 16, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai | Bùi Văn Tiến | PGS.TS Hoàng Mạnh Nguyên |
| 364 | Quản lí phát triển thị trấn Phố Lu gắn với động lực xây dựng cảng hàng không Sapa | Trần Vũ Thành | GS.TS Nguyễn Tố Lăng |
| 365 | Nghiên cứu nước dâng do bão trên khu vực ven biển Bắc Bộ dưới tác động của biến đổi khí hậu | Nguyễn Phương Anh | TS Nguyễn Bá Thủy |
| 366 | Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp tăng trưởng xanh đối với Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển công nghệ Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội | Bùi Thị Hiền | GS.TSKH Trương Quang Học |
| 367 | Vai trò của thực hành nông lâm kết hợp trong chống chịu với biến đổi khí hậu của các hộ gia đình tại xã Đồng lộc, huyện Can lộc, tỉnh Hà Tĩnh | Hoàng Thị Thu Huyền | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 368 | Đánh giá mức độ phát thải khí nhà kính của hoạt động canh tác lúa và chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và đề xuất giải pháp giảm thiểu phát thải | Đỗ Quang Hưng | Nguyễn Toàn Thắng |
| 369 | Nghiên cứu mức độ rủi ro thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu đến hoạt động sản xuất nông nghiệp tỉnh Lào Cai | Nguyễn Văn Sơn | TS Phạm Thị Trầm |
| 370 | Nghiên cứu biến động rạn san hô ở đảo Nam Yết thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Nguyễn Tâm Thành | TS Hoàng Thị Thùy Dương |
| 371 | Đánh giá rủi ro đối với tài nguyên nước mặt lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn trong bối cảnh biến đổi khí hậu | Phạm Thị Thiện | TS Đặng Quang Thịnh |
| 372 | Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững chuỗi giá trị Cam tại tỉnh Hà Giang | Phan Tiến Dũng | PGS.TS Đào Thế Anh |
| 373 | Đánh giá mức độ phát triển bền vững của Công ty cổ phần Tổng Công ty MBLand | Vương Kim Hằng | TS Lại Lâm Anh |
| 374 | Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Milanfood Việt Nam | Nguyễn Thị Thanh Huyền | TS Lại Lâm Anh |
| 375 | Nghiên cứu cảnh quan phục vụ định hướng không gian phát triển du lịch bền vững tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La | Vũ Kiều Hưng | TS Phạm Anh Tuân |
| 376 | Giải pháp chính sách quản lý bền vững vùng bờ Vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh | Nguyễn Hồng Lê | PGS.TS Nguyễn Chu Hồi |
| 377 | Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên rừng khu vực Vườn Quốc gia Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn | Phạm Thùy Linh | PGS.TS Nguyễn Thị Hoàng Hà |
| 378 | Phát triển nguồn nhân lực bền vững tại khối cơ quan Tổng công ty Bưu điện Việt Nam | Nguyễn Thị Huyền Nhung | TS Trương Minh Đức |
| 379 | Nghiên cứu tính bền vững vùng ven biển huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh | Trịnh Đức Thanh | TS Nguyễn Đình Thái |
| 380 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp phát triển bền vững tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ngọc Thiên | Nguyễn Thị Thanh Thủy | TS Đào Thị Hoàng Mai |
| 381 | Phân tích tính bền vững của hoạt động giao dịch nhà đất thổ cư tại phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội | Nguyễn Phương Thúy | PGS.TS Nguyễn An Thịnh |
| 382 | Nghiên cứu tính bền vững của hoạt động du lịch cộng đồng tại xã Má Lé, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang | Phạm Văn Trường | PGS.TS Mai Văn Hưng |
| 383 | Quy hoạch tích hợp thích ứng biến đổi khí hậu trong liên kết địa bàn giữa đô thị và dự án bờ kè phía Nam thành phố Cần Thơ | Võ Minh Cảnh | PGS.TS Nguyễn Hồng Thục |
| 384 | Quản lý khai thác và vận hành chung cư tại khu vực Cầu Diễn theo hướng xã hội hóa, lấy Chung cư CT3 Cầu Diễn làm minh họa | Đỗ Bá Dưỡng | TS Ngô Việt Hùng |
| 385 | Quản lý phát triển Khu đô thị Five Building, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh theo mô hình Eco2 | Nguyễn Văn Hùng | PGS.TS Nguyễn Hồng Thục |
| 386 | Quản lý phát triển nhà ở hướng tới người lao động làm việc trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang | Nguyễn Đức Sâm | PGS.TS Hoàng Mạnh Nguyên |
| 387 | Quản lý phát triển không gian đô thị mới gắn kết với hạ tầng kỹ thuật tại xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Hà Nội | Lê Minh Thành | PGS.TS Nguyễn Hồng Tiến |
| 388 | Quản lý phát triển du lịch di sản văn hóa trong bối cảnh đô thị hóa tại xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La | Ngô Văn Hoàng | PGS.TS Nguyễn Hồng Thục |
| 389 | Biến đổi giá trị trong quá trình di sản hoá (trường hợp Di sản văn hoá thế giới Mỹ Sơn) | Nguyễn Văn Thọ | GS.TS Lâm Thị Mỹ Dung |
| 390 | Nghiên cứu đánh giá dịch vụ cung cấp của hệ sinh thái Vườn quốc gia Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn | Trịnh Thị Thúy Chinh | TS Phạm Hạnh Nguyên |
| 391 | Nghiên cứu sử dụng hợp lý dầu nhiên liệu sinh học nhằm giảm phát thải khí nhà kính ở Việt Nam | Trần Văn Hải | TS Phan Quang Thăng |
| 392 | Quản lý phát triển hạ tầng kỹ thuật thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn hướng tới phát triển bền vững | Nguyễn Đại Dương | PGS.TS Nguyễn Hồng Tiến |
| 393 | Nghiên cứu cải thiện chất lượng môi trường không khí quận Cầu Giấy góp phần phát triển đô thị bền vững | Phạm Bình Dương | PGS.TS Phạm Thị Thu Hà |
| 394 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp hiệu quả quản lý nhà nước về nhà ở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn | Nông Văn Duy | PGS.TS Đinh Tuấn Hải |
| 395 | Nâng cao hiệu quả đầu tư các dự án giao thông đường bộ ở thành phố Lạng Sơn | Nguyễn Tiến Đức | TS Nguyễn Quốc Toản |
| 396 | Nâng cao công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị theo quy hoạch trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn | Đồng Tuấn Huy | TS Nguyễn Quốc Toản |
| 397 | Quản lý phát triển đô thị tại thành phố Lạng Sơn theo qui hoạch chiến lược tích hợp | Nguyễn Sỹ Tân | PGS.TS Nguyễn Hồng Thục |
| 398 | Phát triển đô thị với động lực từ thế mạnh di sản tại phân khu Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng | Nguyễn Văn Thành | PGS.TS Nguyễn Hồng Thục |
| **Trình độ đào tạo: Đại học** | | | |